TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HẢI CHÂU** **TP. ĐÀ NẴNG** Bản án 104/2017/HSST Ngày 11/12/2017	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Thị Thu Ba**

- Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Ngô Bá Dũng**

2. Ông **Huỳnh Thanh Trà**

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Nguyễn Đức Hoàng** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

- Kiểm sát viên tham gia phiên tòa: Bà **Ngô Thị Thảo Nguyên** – Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Ngày 11 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 84/2017/HSST ngày 02/10/2017 đối với bị cáo:

Đỗ Thị B – Sinh ngày: 19/6/1972 tại Hải Phòng - Nơi ĐKHKTT: Tổ 01 phường L, quận K, thành phố Hải Phòng - Chỗ ở hiện nay: Số K53/01 đường H, phường H, quận T, thành phố Đà Nẵng – Nghề nghiệp: Lao động phổ thông – Trình độ văn hóa: 12/12 – Con ông Đỗ Văn D (đã chết) và bà Nguyễn Thị G (còn sống) ;

Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con đầu.

Chồng : Nguyễn Văn T - Sinh năm: 1972 - Có 02 con lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 1996.

Tiền án, tiền sự: Chưa

Bị cáo hiện đang tại ngoại.

Người bị hại:

1/ Anh Đặng Xuân N – Sinh năm: 1953 – Trú tại: Thị trấn H, tỉnh Hà Tĩnh. Đã chết.

Đại diện theo pháp luật của anh Nam:

a/ Cha của anh Nam ông Đặng Văn T - Sinh năm: 1928 – Trú tại: Khối 6, Thị trấn H, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện theo ủy quyền chị Đặng Thanh H - Sinh năm: 1980 – Trú tại: Số 51/15/11 đường số 02, phường 17, quận G, thành phố Hồ Chí Minh theo văn bản ủy quyền ngày 02/8/2017. Vắng mặt không lý do.

b/ Mẹ của anh Nam bà Trần Thị Đ - Sinh năm: 1928 – Trú tại: Khối 6, Thị trấn H, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện theo ủy quyền chị Đặng Thanh H - Sinh năm: 1980 – Trú tại: Số 51/15/11 đường số 02, phường 17, quận G, thành phố Hồ Chí Minh theo văn bản ủy quyền ngày 02/8/2017. Vắng mặt không lý do.

c/ Vợ của anh Nam bà Nguyễn Thị M - Sinh năm: 1955 – Trú tại: Khối 6, Thị trấn H, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.

Đại diện theo ủy quyền chị Đặng Thanh H - Sinh năm: 1980 – Trú tại: Số 51/15/11 đường số 02, phường 17, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh theo văn bản ủy quyền ngày 02/8/2017. Vắng mặt không lý do.

d/ Con của anh Nam chị Đặng Thanh H - Sinh năm: 1980 – Trú tại: Số 51/15/11 đường số 02, phường 17, quận G, thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt không lý do.

đ/ Con của anh Nam Đặng Anh T - Sinh năm: 1982 – Trú tại: Phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện theo ủy quyền chị Đặng Thanh H - Sinh năm: 1980 – Trú tại: Số 51/15/11 đường số 02, phường 17, quận G, thành phố Hồ Chí Minh theo văn bản ủy quyền ngày 02/8/2017. Vắng mặt không lý do.

2/ Chị Nguyễn Thị Minh - Sinh năm: 1955 – Trú tại: Khối 6, Thị trấn H, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.

Đại diện theo ủy quyền chị Đặng Thanh H - Sinh năm: 1980 – Trú tại: Số 51/15/11 đường số 02, phường 17, quận G, thành phố Hồ Chí Minh theo văn bản ủy quyền ngày 02/8/2017. Vắng mặt không lý do.

3/ Chị Phạm Thị Lệ X - Sinh năm: 1988 – Trú tại: Tổ 40, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

4/ Anh Phan Minh C– Sinh năm: 1976 – Trú tại: Số K75/21 đường Lê Hồng P, quận H, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt không lý do.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/ Chị Nguyễn Thị Thu H – Sinh năm: 1979 – Trú tại: Số K30/H18/16 Trần P, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt không lý do.

2/ Ông Nguyễn Văn N – Sinh năm: 1964 – Trú tại: Thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

3/ Bà Đặng Thị N – Sinh năm: 1957 – Trú tại:; Tổ 22, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt không lý do.

4/ Chị Trần Thị T – Sinh năm: 1974 – Trú tại: Số 430/3 đường T 43, tổ 8, khu phố 5, phường T, quận T, thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt không lý do

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 07/7/2017 Đỗ Thị B có giấy phép lái xe hạng B2 điều khiển xe ô tô BKS 51C- 479-63 chạy trên đường Hùng Vương hướng từ đường Bạch Đằng về nhà hát Trưng Vương *(theo B khai với tốc độ chậm, ko nhớ bao nhiêu km/h)*, khi đến ngã tư Trần Phú- Hùng Vương thì có tín hiệu giao thông báo đèn đỏ, B khai do đánh tay lái tránh một xe mô tô khác *(chưa xác định được)* nên xe B va chạm với xe ô tô BKS 43A- 059.22 do anh Phan Minh T *(Sinh năm: 1976, trú K75/21 Lê Hồng P, thành phố Đà Nẵng)* đang dừng đèn đỏ phía trước cùng chiều, do không làm chủ được tay lái nên đạp nhầm chân ga, xe B tiếp tục lao tới phía trước tông vào xe mô tô BKS 43H2 -5142 do anh Đặng Xuân N *(Sinh năm: 1953, trú thị trấn H, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh)* chở theo sau vợ là Nguyễn Thị Minh *(Sinh năm: 1955)* và xe mô tô BKS 92E1-001.21 do chị Phạm Thị Lệ X *(Sinh năm: 1988, trú tổ 40, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng)*. Sau đó, xe của B tiếp tục chạy qua ngã tư Trần Phú- Hùng Vương tông vào trụ đèn đỏ mới dừng lại.

Hậu quả: Anh Đặng Xuân N chết tại chỗ. Chị Nguyễn Thị M và Phạm Thị Lệ X bị thương đưa đi cấp cứu tại bệnh viện.

* Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 83/TgT, ngày 17/7/2016 của Trung tâm pháp y Sở y tế thành phố Đà Nẵng kết luận nạn nhân Đặng Xuân N:

Chấn thương ngực kín: Gãy sập xương ức, gãy phức tạp toàn bộ xương sườn bên trái, tràn máu, khí khoang ngực.

Chấn thương bụng kín: Tràn máu ổ bụng.

Chấn thương gãy xương chậu, gãy hai xương cẳng chân bên phải, gãy phức tạp xương đùi bên trái.

Chấn thương rách toạt tầng sinh môn.

Nguyên nhân tử vong là đa chấn thương, nạn nhân ngừng hô hấp, ngừng tuần hoàn tử vong tại hiện trường.

* Sau tai nạn xảy ra hiện trường vụ tai nạn được để lại như sau :

Hiện trường là ngã tư Trần Phú- Hùng Vương, phường Hải Châu I, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Đường Trần Phú rộng 10,6m được chia thành 03 làn đường cùng chiều, làn ngoài cùng bên trái (theo hướng đường Phan Đình Phùng về đường Nguyễn Thái Học) rộng 4,2m ; 02 làn còn lại mỗi làn rộng 3,1m. Đường Hùng Vương rộng 10,5m chia thành 02 làn đường ngược chiều nhau, mỗi làn rộng 5,25m.

Tại hiện trường lấy mép phải đường Hùng Vương (theo hướng từ Bạch Đằng về đường Yên Bái) và trụ đèn CS46T2TP làm mốc chuẩn phát hiệncác dấu vết như sau :

(1) Tử thi Đặng Xuân N (nằm về phía Bắc so với mép phải đường Hùng Vương, phía Tây so với trụ CS43T2TP) nằm ngửa, tay phải đặt trên ngực, tay trái duỗi tự nhiên, hai chân dang rộng, đầu tử thi nằm cách mép phải đường Hùng Vương 1,2m và cách trụ đèn CS43T2TP 3,65m (theo phép chiếu vuông góc). Mặt đường phía dưới tử thi tại vị trí tương ứng với cẳng chân phải và gối trái có 02 dấu vết máu.

(2) Xe mô tô BKS 43H2-5142 (mằm về phía Bắc so với mép phải đường Hùng Vương, phía Tây so với trụ đèn CS46T2TP) ngã nằm sang trái, trục bánh trước cách mép phải đường Hùng Vương 2,9m và cách trụ đèn CS46T2TP 5,1m (theo phép chiếu vuông góc), trục bánh sau cách mép phải đường Hùng Vương 2m và cách trụ đèn CS43T2TP 4,4m (theo phép chiếu vuông góc).

(3) Xe mô tô BKS 92 E1-001.21 (nằm về phái Nam so với mép phải đường Hùng Vương, phía Tây so với trụ đèn CS46T2TP) ngã nằm sang trái, trục bánh trước cách mép phải đường Hùng Vương 1,5m và cách trụ đèn CS46T2TP 10,6m (theo phéo chiếu vuông góc), trục bánh sau cách mép phải đường Hùng Vương 2,8m và cách trụ đèn CS46T2TP 10,4m (theo phép chiếu vuông góc).

(4) Xe mô tô BKS 51C- 479.63 (nằm về phía Tây so với trụ đèn CS46T2TP, phần thân xe phía bên trái nằm cách 0,8m về phía Nam song song với mép phải đường Hùng Vương, trục trước bên trái của xe cách trụ đèn CS46T2TP 13,9m (theo phép chiếu vuông góc), trục sau bên trái của xe cách trụ đèn CS46T2TP 10,8m (theo phép chiếu vuông góc)

(5) Vết cày trên mặt đường : Vết cày không liên tục dài 13,7m, bắt đầu tại vị trí trên mép phải đường Hùng Vương, cách trụ đèn CS46T2TP 9,2m về phía Đông (theo phép chiếu vuông góc), kết thúc tại vị trí trụ đèn CS46T2TP 4,5m về phía Tây (theo phép chiếu vuông góc).

(6) Hệ thống mãnh vỡ đèn xe (nằm về phía Nam so với mép phải đường Hùng Vương, phía Đông so với trụ đèn CS46T2TP) nằm rải rác trên diện 5x2,5m, trung tâm các mảnh vỡ cách mép phải đường Hùng Vương 3,6m vá cách trụ đèn CS46T2TP 23m (theo phép chiếu vuông góc).

(7) Xe ô tô BKS 43A- 059.22 (nằm về phía Nam so với mép phải đường Hùng Vương, phía Đông so với trụ đèn CS46T2TP) : phần thân xe phía bên phải nằm cách 0,3m và song song với mép phải đường Hùng Vương trục trước bên trái cách trụ đèn CS46T2TP (theo phép chiếu vuông góc), trục sau bên trái cách trụ đèn CS46T2TP (theo phép chiếu vuông góc).

Trên trụ đèn giao thông trước ngã tư, bên phải đường Hùng Vương (hướng Bạch Đằng đi Yên Bái) phát hiện dấu vết biến dạng, trầy kim loại và bám dính chất màu đen không liên tục từ chân trụ đến vị trí cách mặt đất 0,7m.

Trên mặt đường có dấu vết cày không liên tục dài 12m, bắt đàu vị trí giao giữa mép phải đường Hùng Vương với trụ CS46T2TP vè kết thúc tại trục sau xe mô tô BKS 92 E1-001.21

*** Khám xe ô tô BKS 51C- 479.63**

- Khu vực bên trái đầu xe bị gãy, bể, móp cong, hở trên diện 01nx90cm, trên nền có nhiều vết trầu xướt kèm dính sơn màu đỏ (vết cong, móp theo chiều hướng từ trước ra sau).
- Đèn chiếu sáng phía trước bên trái có vết trầy xước kích thước 30x20cm.
- Biển số xe bên trái phía trước bị cong gãy, viền inox trang trí phía trước đầu xe gãy, vỡ khỏi thân xe, có 02 phần bị gãy vỡ rời khỏi thân xe kích thước lần lượt là 17x04cm và 18x05cm.
- Khu vực vỏ xe phần đầu phía trước có nhiều vết trầy xước, bong tróc sơn, cong gãy trên diện 70x30cm.
- Đèn chiếu sáng bên phải phía trước bị gãy bể hoàn toàn.
- Phần vỏ xe bên phải phía trước bị cong, móp, gãy, hở theo hướng từ trước ra sau, bề mặt có bong tróc sơn trên diện 50x50cm.
- Đèn gầm phía trước bên phải đầu xe bị gãy rời khởi thân xe.
- Nắp cabô phía trước đầu xe góc bên phải bị cong hở móp từ trước ra sau, trên diện 20x11cm, trên nền có vết trầy xước bong tróc sơn.
- Phần vỏ xe bên phải phía trước (phần vỏ xe nằm ngay trên lốp xe phía trước bên phải0 có nhiều vết xước trên diện 20x28cm kèm dính sơn màu xanh.
- Mặt ngoài lốp xe bên trái phía trước bị trầy xước làm lộ su trên nền vết xướt dính sơn màu đỏ có kích thước 30x5 cm.
- Hệ thống lái phanh bình thường.

*** Khám xe 43A- 059.22 :**

- Khu vực hệ thống đèn stop bên phải phía sau bị gãy bể, vỡ hoàn toàn, ghóc nắp cốp xe bên phải phía sau cong, hở, trầy xước kích thước 15x02cm.
- Phần vỏ xe phía sau bên phải bị cong móp theo hướng từ sau ra trước, trên nền vết móp có vết trầy xước trên diện 40x50cm. Trên nền vết xước có bám sơn màu đen.
- Biển số xe phía trước bị cong móp.
- Hệ thống lái, phanh bình thường.

*** Khám xe ô tô BKS 43H2- 5142 :**

- Phần phụt, vành xe phía trước bị gãy cong, gập, lốp xe phía trước bị bể, tăm xe bị gãy rời.

- Gương chiếu hậu bên trái bị gãy, vỡ khỏi thân xe.

- giỏ xe phía trước bị cong móp.

- Chắn bùn phía trước bị cong, gãy.

- Dây kilomet bị đứt.

- Phần đầu xu tay cầm bên trái có vết trầy xước làm lộ xu kích thước 20x0,1cm.

- phần nhựa manh chắn gió bên phải phía trước bị gãy hở.

- trên bề mặt có dính nhiều dung dịch màu đỏ.

- Lốc xe phía bên phải người điều khiển bị gãy, vỡ trên diện (12x12cm).

- Chân phanh bị cong, gãy chạm đất, có chiều hướng từ trên xuống dưới từ ngoià vào trong.

- Chân chống giữa cong, gãy.

- Góc đế chân bên phải người ngồi sau bị gãy rời ra ngoài (giá dỡ gác chân).

- gác đêt chân bên phải người điều khiển bị cong gập vào lốc máy xe.

- Dây bugi bị đứt.

- Phần nắp nhựa ốp thân xe bị gãy hở.

- Ống phô xe có vết trầy xước 26x01cm.

- Khu vực đuôi xe gồm đèn stop, manh chắn bùn biển số bị cong gãy, rời khỏi thân xe.

- Gác để chân bên trái người điều khiển bị cong gập từ ngoài vào trong lốc xe hướng từ sau đến trước, chân số bị cong theo hướng từ ngoài vào trong.

- Phần kim loại của gác chân người sau bên trái bị trầy xước kích thước 04x03cm.

- Phía đuôi yên xe phía sau cùng bên trái có vết rách 03x01cm.

- Tay cầm inox phía đuôi xe cong móp từ trái qua phải.

- Phần kim loại sau hộp xích bị cong, trầy xước kích thước 03x0,5cm.

*** Khám xe 92^{E}1-001.21 :**

- Phần nhựa phía sau gương chiếu hậu bị trầy xước làm lộ nhựa kích thước 02x03cm.

- Phần nhựa manh chắn gió phía trước bên trái bị trầy xước kích thước 04x01cm.

- Phần nhựa manh chắn gió phía trước bên phải có vết trầy xước kích thước 20x03cm.

- Phần chắn bùn phía sau đuôi xe BKS bị gập từ sau ra trước.

- Phần nhựa đuôi xe bị gãy hở.

- Phần vỏ nhựa thân xe bên phải phía sau có vết trầy xước trên diện 30x10cm.

- Phần inox bảo vệ phụt xe phía sau bên phải bị trầy xước kích thước 06x12cm.

- Phần nhựa khu vực gắc để chân bên phải của người ngồi lái có vết trầy xước làm lộ nhựa trên diện 30x5cm.

- Phần gác để chân bên tráicủa ngưuời ngồi sau có vết trầy xước làm lộ kim loại kích thước 03x4cm.

- Nắp bảo vệ ống pô xe bị gãy vỡ rời khỏi thân xe.

- Phần đuôi ống pô xe bị trầy xước, cong móp trên diện 12x14cm.

- Phần nhựa khu vực gác chân bên trái của người ngồi lái có vết trầy xước kích thước 25x02cm.

* Về Dân sự :

- Đỗ Thị B đã tự nguyện bồi thường chi phí cho gia đình ông Đặng Xuân N ; đại diện gia đình ông N chị Đặng Hà T đại diện theo ủy quyền đã nhận số tiền 172.000.000 đồng. Gia đình đã có đơn bãi nại và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

- Đối với xe mô tô 43H2-5142 xe này do chị Đặng Thị N đứng tên chủ sở hữu. Đỗ Thi B đã bồi thường tiền hư hỏng xe cho chị N số tiền 21.000.000 đồng, chị N không yêu cầu gì thêm.

- Đối với thương tích của chị Nguyễn Thị M và chị Phạm Thị Lệ X có đơn không yêu cầu giám định thương tích.

- Đỗ thị B đã bồi thường số tiền 4.500.000 đồng tiền chi phí thuốc men cho chị Phạm Thị Lệ X, chị X không yêu cầu gì thêm.

- Đối với xe 43A-059.22 Đỗ Thị B bồi thường mọi chi phí xe tiền sửa xe cho anh Phan Minh C, anh C không yêu cầu gì thêm.

Hậu quả: Anh Đặng Xuân N chết tại chỗ. Chị Nguyễn Thị M và Phạm Thị Lệ X bị thương đưa đi cấp cứu tại bệnh viện nhưng có đơn từ chối yêu cầu giám định thương tích.

Đối với xe mô tô BKS 51C- 479.63 do chị Trần Thị T đứng tên chủ sở hữu. Chị T và Đỗ Thị B góp tiền mua chung sau đó chị T đưa xe cho B sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe cho chị T.

Qua điều tra xác định được khoảng 11 giờ 30 phút ngày 07/7/2017 Đỗ Thị B có giấy phép lái xe hạng B2 điều khiển xe ô tô BKS 51C- 479-63 chạy trên đường Hùng Vương hướng từ đường Bạch Đằng về nhà hát Trưng Vương đã gây ra tai nạn. Nguyên nhân vụ tai nạn do của Đỗ Thị B điều khiển xe không chú ý quan sát, xử lý kém xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người bị nạn làm cho anh Đặng Xuân N chết tại chỗ, chị Nguyễn Thị M và Phạm Thị Lệ X bị thương.

Tại phiên tòa bị cáo Đỗ Thị B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản Cáo trạng số 79/CT - VKS ngày 27/9/2017**,** Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng đã truy tố Đỗ Thị B về tội " Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố và căn cứ vào nhân thân, tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo đề nghị HĐXX:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Thị B về tội " Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

Áp dụng khoản 1 Điều 202, điểm b, p khoản 1,2 Điều 46, Điều 60 BLHS xử phạt bị cáo Đỗ Thị B từ 12 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Bị cáo Đỗ Thị B nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn về hành vi phạm tội của bị cáo, mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hải Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng , người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Đỗ Thị B khai nhận vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 07/7/2017 bị cáo điều khiển xe ô tô BKS 51C- 479-63 chạy trên đường Hùng Vương hướng từ đường Bạch Đằng về nhà hát Trưng, khi đến ngã tư Trần Phú- Hùng Vương thì có tín hiệu giao thông báo đèn đỏ, bị cáo đánh tay lái tránh một xe mô tô khác thì xe của bị cáo va chạm với xe ô tô BKS 43A- 059.22 do anh Phan Minh C đang dừng đèn đỏ phía trước cùng chiều, do không làm chủ được tay lái nên đạp nhầm chân ga, xe bị cáo tiếp tục lao tới phía trước tông vào xe mô tô BKS 43H2 -5142 do anh Đặng Xuân N chở theo sau vợ là Nguyễn Thị M và xe mô tô BKS 92E1-001.21 do chị Phạm Thị Lệ X, hậu quả anh Đặng Xuân N chết tại chỗ chị Nguyễn Thị M và chị Phạm Thị Lệ X bị thương đưa đi cấp cứu tại bệnh viện.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án cũng như quá trình tranh luận tại phiên tòa. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở để kết luận bị cáo đã phạm vào tội " Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hiện nay tai nạn giao thông đang ngày càng gia tăng, nguyên nhân chủ yếu là do người điều khiển phương tiện giao thông tham gia giao thông không thực hiện đúng các quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, trong vụ tai nạn này bị cáo đã không quan sát, xử lý tình huống kém và không kịp thời do hoảng loạn nên dẫn đến vụ tai nạn làm một người chết và hai người bị thương nhẹ.

Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo phạm tội " Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải, đã tự nguyện khắc phục toàn bộ hậu quả gây ra là bồi thường đầy đủ mai táng phí cho gia đình anh N, viện phí cho chị M, chị X và thiệt hại về tài sản cho những người liên quan, người bị hại và người liên quan có đơn xin bãi nại cho bị cáo, ông Đỗ Thị D là cha bị cáo được nhà nước tặng thưởng nhiều huân chương, bằng khen, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, p khoản 1,khoản 2 Điều 46 và Điều 60 Bộ luật hình sự khi lượng hình cho bị cáo.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX sẽ cân nhắc khi quyết định hình phạt. HĐXX thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cũng có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

- Đối với thương tích của chị Nguyễn Thị M và chị Phạm Thị Lệ X thì chị M và chị X đã có đơn từ chối yêu cầu giám định thương tích việc từ chối của chị M và chị T là hoàn toàn tự nguyện và không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không đề cập đến.

Đối với thiệt hại về tài sản là xe mô tô 43H2-5142 của chị Đặng Thị N và xe ô tô 43A-059.22 của anh Phan Minh C thì chị N và anh C đã có đơn xin từ chối trưng cầu giám định, xét thấy việc từ chối trưng cầu giám định của chị N và anh C là hoàn toàn tự nguyên và không trái pháp luật và cả chị N và anh C không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không đề cập đến.

* Về Dân sự :

- Bị cáo đã tự nguyện bồi thường chi phí cho gia đình anh Đặng Xuân N số tiền 172.000.000 đồng. Gia đình không yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không đề cập đến.

- Bị cáo đã bồi thường số tiền 4.500.000 đồng tiền chi phí thuốc men cho chị Phạm Thị Lệ X, chị X không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không đề cập đến.

- Đối với xe 43A-059.22 bị cáo đã bồi thường mọi chi phí xe tiền sửa xe cho anh Phan Minh C, anh C không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không đề cập đến.

Đối với xe mô tô BKS 51C- 479.63 do chị Trần Thị T đứng tên chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe cho chị T là có cơ sở đúng quy định của pháp luật, chị T không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không đề cập giải quyết.

Án phí HSST: Bị cáo phải chịu 200.000đ.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Đỗ Thị B phạm tội " Vi phạm các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

1. Áp dụng: Khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 60 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo **Đỗ Thị B 15 (Mười lăm) tháng** tù về tội " Vi phạm các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" nhưng cho hưởng án treo. Thêi gian thử thách là ba mươi tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 11/12/2017.

Tuyên giao bị cáo Đỗ Thị B cho Ủy ban nhân phường H, quận T, thành phố Đà Nẵng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Án phí HSST: Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

Án xử công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận trích sao bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

(Đã giải thích chế định án treo)

Nơi nhận:

- Viện KSND quận Hải Châu;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu;
- Công an quận Hải Châu;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Lê Thị Thu Ba